

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 29/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Long Văn Thanh
2. Ông Trịnh Văn Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Nông Văn Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/8/1981 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Bình Minh, xã T, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12PT; Con ông: Vy Văn Đ (đã chết); Con bà: Nông Thị R - sinh năm 1959 (HKTT: xóm Bình Minh, xã T, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Lương Thị T - sinh năm 1979; HKTT: xóm Bình Minh, xã T, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2001; Anh chị em ruột: Bị cáo là con cả trong gia đình có 03 anh em.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 10/6/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Trần Thị Thọ - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Lương Thị T - sinh năm 1979 (HKTT: xóm Bình Minh, xã T, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng); Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 01/6/2022 tại khu vực xóm 3, Nam Phong, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Cao Bằng tiến hành lập biên bản đối với Nông Văn Q về hành vi vận chuyển 02 (hai) cá thể động vật rừng, cụ thể: 01 (một) cá thể nghi là Mèo rừng (đã chết); 01 (một) cá thể nghi là Hươu xạ (còn sống, bị thương ở chân trái phía trước); 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11T1 – 0606; 02 (hai) thùng cát tông; 01 (một) túi lưới; 01 (một) bao tải dứa và 01 (một) chứng minh nhân dân; 01 (một) đăng ký xe mô tô; 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Nông Văn Q.

Ngày 02/6/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số: 71/QĐ-CQCSĐT gửi Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam xác định loài động vật. Tại bản kết luận giám định động vật số: 726/STTNSV ngày 03/6/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

- “01 (một) cá thể động vật được chụp trong bản ảnh giám định được đánh số 01, 02, 03, 04 là loài Hươu xạ có tên khoa học là *Moschus berezovskii*. Loài Hươu xạ có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Hươu xạ có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ - CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài hươu xạ có tên trong Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

- 01 (một) cá thể động vật được chụp trong bản ảnh giám định được đánh số 05, 06 là loài Mèo rừng có tên khoa học *Prionailurus bengalensis*. Loài Mèo rừng có tên trong Nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ)”.

Ngày 28/6/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng có yêu cầu định giá tài sản số: 159/YC đối với cá thể Mèo rừng đã thu giữ. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 85/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kết luận: “01 (một) cá thể động vật là Mèo rừng (đã chết và để đông lạnh) có giá trị tài sản là 780.000 (bảy trăm tám mươi nghìn) đồng”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 01/6/2022, Nông Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 11T1 – 0606 đi từ nhà tại xóm Bình Minh, xã T, huyện Hà Quảng,

tỉnh Cao Bằng đến thành phố Cao Bằng với mục đích mua cá về bán. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực cầu Tà Sa thuộc xóm Đồng Tâm, xã V, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Q gặp một người đàn ông không quen biết đang bê 02 (hai) thùng cát tông hờ có động đậy. Q dừng xe hỏi thì biết bên trong 02 (hai) thùng cát tông đó có 01 (một) con Hươu xạ và 01 (một) con Mèo rừng nên đã mua 02 (hai) cá thể động vật trên với giá 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng rồi vận chuyển đến thành phố Cao Bằng để bán lại kiếm lời.

Hành vi của Nông Văn Q đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSTP ngày 24/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn Q về tội "Vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến đối với bản kết luận giám định động vật số: 726/STTNSV ngày 03/6/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam và bản kết luận định giá tài sản số: 85/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 11T1 – 0606 trên giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên bị cáo nhưng vợ bị cáo - Lương Thị T là người trực tiếp bỏ tiền ra mua chiếc xe này. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và chỉ có duy nhất chiếc xe HONDA WAVE RS làm phương tiện di chuyển của gia đình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô cho vợ bị cáo và trả lại các giấy tờ tùy thân như chứng minh thư nhân dân, giấy đăng ký xe, giấy phép lái xe cho bị cáo.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Thị T tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa liên quan đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 11T1 – 0606. Tại phiên tòa, bà Thảo vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt bà T đề nghị được nhận lại chiếc xe trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm", xử phạt bị cáo Nông Văn Q từ 15 tháng 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy:
 - + 01 (một) cá thể Hươu xạ (đã chết) đã được niêm phong.
 - + 01 (một) cá thể Mèo rừng (đã chết) đã được niêm phong.
 - + 01 (một) thùng các tông màu vàng, kích thước 20 x 25 x 29cm, thùng cũ đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) thùng các tông màu đỏ, kích thước 24,5 x 27 x 27,5cm, thùng cũ đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) túi lưới màu trắng đã qua sử dụng.
 - + 01 (một) bao tải dừa màu trắng đã qua sử dụng.
- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Thị T 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda; số loại: Wave RS, màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 11T1 - 0606, có số khung: RLHJC4303 AY037156; số máy: JC43E – 0841066, xe cũ đã qua sử dụng.
- Trả lại cho bị cáo Nông Văn Q:
 - + 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Nông Văn Q.
 - + 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Nông Văn Q.
 - + 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nông Văn Q.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn phù hợp. Do đó, về tội danh và điều luật áp dụng với bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì. Tuy nhiên, trước khi xem xét lượng hình đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số vấn đề:

Bị cáo Q là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật cũng như những hiểu biết xã hội của bị cáo có phần nhiều hạn chế. Tại địa phương, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Cho đến thời điểm phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn, hối cải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Tuy nhiên, qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm đối với bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hành sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, cụ thể cho bị cáo hưởng mức hình phạt đầu khung quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung đối với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Kiểm sát viên có ý kiến tranh luận với người bào chữa liên quan đến đề nghị áp dụng thêm đối với bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng được Kiểm sát viên đưa ra căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Q. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Khi bị cáo mua con Hươu xạ con Hươu xạ vẫn còn sống, tuy nhiên quãng đường bị cáo vận chuyển dẫn đến con Hươu xạ bị chết. Do vậy, không có căn cứ để cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận giám định động vật; bản kết luận định giá tài sản; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu; chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 17 giờ 10 phút

ngày 01/6/2022 tại khu vực xóm 3, Nam Phong, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng Nông Văn Q có hành vi vận chuyển 01 (một) cá thể Hươu xạ và 01 (một) cá thể Mèo rừng nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Cá thể Hươu xạ có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; cá thể Mèo rừng có tên trong nhóm IIB Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ - CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm; xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh thái. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” được quy định tại Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

b)...”

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn (gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo), nhất thời phạm tội, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm đối với bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này của người bào chữa không có căn cứ chấp nhận bởi hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh thái; cá thể Hươu xạ thuộc

danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nên hành vi bị cáo đã thực hiện không thể coi là chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nông Văn Q từ 15 tháng 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa được thu lời khi thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, nhất thời phạm tội, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cá thể Hươu xạ (đã chết); 01 (một) cá thể Mèo rừng (đã chết); 01 (một) thùng các tông màu vàng, kích thước 20 x 25 x 29cm; 01 (một) thùng các tông màu đỏ, kích thước 24,5 x 27 x 27,5cm; 01 (một) túi lưới màu trắng; 01 (một) bao tải dừa màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda; số loại: Wave RS, màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 11T1-0606 là tài sản do vợ bị cáo Lương Thị T trực tiếp bỏ tiền ra mua và cũng là phương tiện di chuyển duy nhất của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho bà Thảo.

- 01 (một) chứng minh thư nhân dân; 01 (một) đăng ký xe mô tô; 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Nông Văn Q là các giấy tờ tùy thân của bị cáo, vẫn còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về những vấn đề khác: Đối với hành vi vận chuyển cá thể Mèo rừng nhằm mục đích bán lại của Nông Văn Q, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản của cá thể Mèo rừng chưa đủ cấu thành tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã theo quy định tại Điều 234 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy, ngày 05/02/2023 Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 22/QĐ-XPHC đối với Nông Văn Q về hành vi Mua bán lâm sản trái pháp luật (phạt tiền 1.500.000 đồng).

Đối với người đàn ông bán hai cá thể Hươu xạ và Mèo rừng cho Nông Văn Q: Quá trình điều tra bị cáo khai không quen biết người đàn ông này, việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn Q phạm tội "*Vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*".

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) cá thể Hươu xạ (đã chết) đã được niêm phong.

+ 01 (một) cá thể Mèo rừng (đã chết) đã được niêm phong.

(Cá thể hươu xạ và mèo rừng trên hiện đang được gửi giữ tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Cao Bằng).

+ 01 (một) thùng các tông màu vàng, kích thước 20 x 25 x 29cm, thùng cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) thùng các tông màu đỏ, kích thước 24,5 x 27 x 27,5cm, thùng cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) túi lưới màu trắng đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bao tải dừa màu trắng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Thị T 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda; số loại: Wave RS, màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 11T1 - 0606, có số khung: RLHJC4303 AY037156; số máy: JC43E – 0841066, xe cũ đã qua sử dụng, có 01 chìa khóa xe kèm theo. Qua kiểm tra thực tế xe vỏ xe và yếm xe bị trầy xước, nứt vỡ, ống xả xe bị hoen rỉ, xe có số khung, số máy trùng khớp với giấy đăng ký xe.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn Q:

+ 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Nông Văn Q.

+ 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Nông Văn Q.

+ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nông Văn Q.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 63 ngày 02/3/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nông Văn Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa có lý do) có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai